

Số:18/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Lê H, Sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa

Chị Nguyễn Thị Á, Sinh năm: 2003

Địa chỉ: Khu H, xã H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân vào năm 2024, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H (cũ) theo giấy chứng nhận kết hôn số 22/2024 cấp ngày 11/3/2024. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng gần 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột. Gia đình hai bên đã động viên khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ cuối năm 2024 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Nay anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. *Về con chung*: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á xác định vợ không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản, công nợ*: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc sơ thẩm.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Ánh .

- *Về con chung*: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Phạm Lê H, chị Nguyễn Thị Á đã nộp theo Biên lai thu số 0008038 ngày 25/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh Phạm Lê H và chị Nguyễn Thị Á đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND khu vực 5 – Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa ;
- UBND xã Đông Thành;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Lường Thị Hoa

- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*